

PHỤ LỤC

Các mẫu Báo cáo liên quan đến kiểm tra viên điện lực và giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán điện

(Ban hành kèm theo Thông tư số 27/2013/TT-BCT ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về kiểm tra hoạt động điện lực và sử dụng điện, giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán điện)

Mẫu số 01

Mẫu Đề cương Báo cáo công tác tổ chức tập huấn, sát hạch, cấp Giấy chứng nhận đạt yêu cầu sát hạch; công tác cấp, thu hồi Thẻ kiểm tra viên điện lực; công tác kiểm tra, xử lý vi phạm hợp đồng điện lực; giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán điện

I. Báo cáo công tác tổ chức, tập huấn, sát hạch, cấp Giấy chứng nhận đạt yêu cầu sát hạch và công tác cấp, thu hồi thẻ Kiểm tra viên điện lực

1. Công tác tổ chức, tập huấn, sát hạch và cấp Giấy chứng nhận đạt yêu cầu sát hạch Kiểm tra viên điện lực:

- Nêu rõ số lớp, số lượng học viên và số lượng giấy chứng nhận đã cấp cho đối tượng là Kiểm tra viên điện lực cấp huyện.
- Nêu rõ số lớp, số lượng học viên và số lượng giấy chứng nhận đã cấp cho đối tượng là Kiểm tra viên điện lực của đơn vị điện lực thuộc địa bàn tỉnh.

2. Công tác cấp, thu hồi thẻ Kiểm tra viên điện lực:

- Số lượng thẻ đã cấp (cấp mới, cấp đổi) cho đối tượng là Kiểm tra viên điện lực cấp huyện; số lượng thẻ đã cấp (cấp mới, cấp đổi) cho đối tượng là Kiểm tra viên điện lực của đơn vị điện lực thuộc địa bàn tỉnh (phân loại theo màu thẻ đã cấp).
- Số lượng thẻ đã thu hồi (nêu rõ lý do).

II. Báo cáo công tác kiểm tra, xử lý vi phạm hoạt động điện lực, sử dụng điện, bảo vệ an toàn công trình điện lực và lưới điện của năm trước

1. Công tác kiểm tra hoạt động điện lực:

- Số cuộc kiểm tra, hình thức (theo kế hoạch hay đột xuất).
- Đối tượng được kiểm tra.
- Nội dung kiểm tra.
- Số vụ vi phạm quy định về hoạt động điện lực đã phát hiện, đã xử lý, chưa xử lý (nguyên nhân).
- Những hành vi vi phạm phổ biến.
- Việc thực hiện kiến nghị của các đoàn kiểm tra.

2. Công tác kiểm tra sử dụng điện:

- Số cuộc kiểm tra, hình thức (theo kế hoạch hay đột xuất).
- Đối tượng được kiểm tra.
- Nội dung kiểm tra.
- Số vụ vi phạm quy định về sử dụng điện đã phát hiện, đã xử lý, chưa xử lý (nguyên nhân).
- Những hành vi vi phạm phổ biến.
- Việc thực hiện kiến nghị của các đoàn kiểm tra.

3. Công tác kiểm tra bảo vệ an toàn công trình điện lực và lưới điện:

- Số cuộc kiểm tra, hình thức (theo kế hoạch hay đột xuất).
- Đối tượng được kiểm tra.
- Nội dung kiểm tra.
- Số vụ vi phạm quy định về bảo vệ an toàn công trình điện lực và lưới điện đã phát hiện, đã xử lý, chưa xử lý (nguyên nhân).
- Những hành vi vi phạm phổ biến.
- Việc thực hiện kiến nghị của các đoàn kiểm tra.

III. Báo cáo công tác giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán điện của năm trước

- Số lượng vụ việc đã giải quyết theo thẩm quyền/số lượng vụ việc đã tiếp nhận.
- Số lượng vụ việc chưa giải quyết (nguyên nhân).
- Nội dung, kết quả vụ việc đã giải quyết.
- Việc thực hiện kết luận giải quyết tranh chấp.

Nguồn: Thông tư 42/2019/TT-BCT